

Họ và tên:

Trắc nghiệm: Em hãy chọn 1 ĐÁP ÁN ĐÚNG nhất.

Câu 1: Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- A. Con gió nhẹ làm lung lay những ngọn cỏ ven đường.
- B. Tết năm nào Nga cũng nhận được những bao lì xì xinh xắn.
- C. Hiền được mẹ mua cho một chiếc nơ màu đỏ.
- D. Những quả bóng bay lơ lửng trên bầu trời.

Câu 2: Từ nào sau đây có nghĩa là "ngay thẳng, thật thà, phản ánh lại đúng với sự thật" ?

- A. trung tâm B. trung chuyển C. trung bình D. trung thực

Câu 3: Đáp án nào sau đây là tục ngữ?

- A. Nhà đẹp thì mát, bát sạch ngon cơm.
- B. Nhà cao thì mát, bát sạch ngon cơm.
- C. Nhà rộng thì mát, bát sạch ngon cơm.
- D. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

Câu 4: Thành ngữ/tục ngữ nào sau đây nói về thói quen tiết kiệm, dành dụm?

- A. Tích tiểu thành đại B. Cần cù bù thông minh
- C. Tự lực cánh sinh D. Lên thác xuống ghềnh

Câu 5: Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

- A. sản suất B. năng suất C. suất bản D. suất sắc

Câu 6: Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm hỏi?

- A. Sao biển xuất hiện nhiều ở đâu?
- B. Những ngôi sao khuya lấp lánh trên bầu trời đêm?
- C. Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao?
- D. Sao chè là công việc rất vất vả và tốn nhiều công sức của mẹ?

Câu 7: Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm?

- A. Hoa bưởi có màu gì.
- B. Cây bưởi đẹp nhất vào thời gian nào.
- C. Cây bưởi đẹp nhất là vào độ tháng hai, tháng ba.
- D. Cây bưởi có rụng lá vào mùa đông không.

Câu 8: Chọn từ còn thiếu để điền vào câu tục ngữ sau:

Cái ..., cái tóc là góc con người.

A.tay B.môi C.răng D.da

Câu 9: Đoạn văn dưới đây có những từ chỉ hoạt động nào?

"Ngày xưa, hươu rất nhút nhát. Hươu sợ bóng tối, sợ thú dữ, sợ cả tiếng động lạ. Tuy vậy, hươu rất nhanh nhẹn, chăm chỉ và tốt bụng. Một hôm nghe tin bác gấu ốm nặng, hươu xin phép mẹ đến thăm bác gấu."

(Theo Thu Hằng)

A.nhanh nhẹn, chăm chỉ B.ốm nặng, tiếng động
C.nhút nhát, tốt bụng D.xin phép, thăm

Câu 10: Tìm tiếng bắt đầu bằng "l" hoặc "n" là tên một loại cây lá nhỏ, hoa màu đỏ, quả chứa nhiều hạt mọng nước, khi chín thường có màu đỏ.

A.lê B.lựu C.lạc D.na

Câu 11: Từ nào dưới đây dùng để mô tả tiếng chim?

A. véo von B.vun vút C.rậm rạp D.rì rào

Câu 12: Giải câu đố sau:

Đề nguyên sông ở Hoà Bình

Bỏ huyền cây lớn sân đình làng quê.

Từ bỏ huyền là từ gì?

A.đa B.ca C.xa D.da

Câu 13: Từ nào sau đây có nghĩa là "không ngủ được vì có điều phải suy nghĩ"?

A.hào phóng B.thao thức C.phân vân D.hoang mang

Câu 14: Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm than?

A.Ngoài đồng, hương lúa chín thơm ngào ngạt!
B.Trên sân trường, các bạn nam đang đá cầu!
C.Ngày mai các bạn đi học từ mấy giờ!
D.Bầu trời hôm nay đẹp quá!

Câu 15: Câu nào sau đây là câu kiểu "Ai thế nào?"

A.Mẹ đang tưới hoa ngoài ban công.

- B.Đôi mắt bé tròn xoe, lúc nào cũng ánh lên vẻ vui tươi, tinh nghịch.
C.Lũ trẻ ngồi quây quần bên bếp lửa nghe các cụ già kể chuyện.
D.Cô giáo giảng bài trong lớp học.

Câu 16: Từ nào dưới đây là từ chỉ hoạt động?

- A.mềm mại B.ngó nghiêng C.long lanh D.dẻo dai

Câu 17: Từ 3 tiếng "giản, ca, đơn", em có thể ghép được bao nhiêu từ?

- A.4 từ B.3 từ C.5 từ D.2 từ

Câu 18: Câu nào sau đây là câu kiểu "Ai là gì?"?

- A.Mùa xuân, cây cối đâm chồi nảy lộc.
B.Hoa đào là sứ giả của mùa xuân.
Buổi sáng, chim hót véo von trong vòm lá.
D.Những giọt sương lấp lánh trong nắng mai.

Câu 19: Trong đoạn trích sau, hình ảnh người mẹ hiện lên như thế nào?

"Bà đến một hồ lớn. Không có một bóng thuyền. Nước hồ quá sâu. Nhưng bà nhất định vượt qua hồ để tìm con. Hồ bảo:

- Tôi sẽ giúp bà, nhưng bà phải cho tôi đôi mắt. Hãy khóc đi, cho đến khi đôi mắt rơi xuống!

Bà mẹ khóc, nước mắt tuôn rơi lã chã, đến nỗi đôi mắt theo dòng lệ rơi xuống hồ, hoá thành hai hòn ngọc. Thế là bà được đưa đến nơi ở lạnh lẽo của Thần Chết."

(Theo AN-ĐÉC-XEN)

- A. Người mẹ có thể hi sinh tất cả vì con.
B.Người mẹ làm lụng vất vả để con được ăn no, mặc ấm.
C.Người mẹ kiên nhẫn dạy con học tập để trở thành người có ích.
D.Người mẹ nghiêm khắc dạy dỗ con khi con phạm sai lầm.

Câu 20: Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu phẩy?

- A.Cây non vừa trời, lá đã, xoà sát mặt, đất.
B.Ánh trăng trong, chảy khắp, trên cành cây kẽ lá, tràn ngập trên, con đường trắng xoá.
C.Tiếng chim không ngớt, vang xa vọng, mãi lên trời cao xanh thẳm.

D.Mặt trăng tròn, to và đỏ, từ từ lên ở chân trời, sau rặng tre đen của làng xa.

Câu 21: Chọn tiếng bắt đầu bằng "s" hoặc "x" thích hợp để điền vào chỗ trống [...] trong câu sau:

"Bác Tuấn là thợ [...]. Bác thường chia [...] thức ăn với những người thợ khác. Mọi người rất yêu quý bác."

- A.sẻ - sẽ B.sẻ - xẻ C.xẻ - sẽ D.xẻ - xẻ

Câu 22: Cặp từ nào sau đây có nghĩa trái ngược nhau?

- A.hiền - lành B.sáng - sớm C.tối - đen D.xấu - đẹp

Câu 23: Từ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm vóc dáng?

- A.lực lưỡng B.lực lượng C.lực sĩ D.lực kế

Câu 24: Giải câu đố sau:

Tỉnh nào có vịnh Hạ Long

Tuần Châu, Bãi Cháy xanh trong biển trời?

- A.Quảng Ngãi B.Quảng Trị C.Quảng Bình D.Quảng Ninh

Câu 25: Từ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm?

- A. chu vi B.chu cấp C.chu kì D.chu đáo

Câu 26: Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh?

- A. Cánh đồng lúa chín vàng xuộm, trải rộng mênh mông.
B.Bức tranh thiên nhiên rất tươi sáng và sinh động.
C.Mặt hồ phẳng lặng như tấm gương khổng lồ.
D.Bầu trời đêm lấp lánh muôn ngàn vì sao.

Câu 27: Những sự vật nào được so sánh với nhau trong đoạn văn dưới đây?

"Đêm nay trăng sáng quá! Bầu trời điểm xuyết một vài ngôi sao lấp lánh như những con đom đóm."

(Theo Đào Thu Phong)

- A.bầu trời - đom đóm B.ngôi sao - đom đóm
C.trăng - đom đóm D.bầu trời - ngôi sao

Câu 28: Câu nào sau đây là câu kiểu "Ai làm gì"??

- A.Những giọt sương long lanh như ngọc.
B.Bầu trời mùa thu xanh trong và lồng gió.

C.Cá lớn, cá bé bơi lướt qua những rạn san hô đỏ.

D.Cạnh cây sồi già là một cây sung nhỏ.

Câu 29: Nhóm từ nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A.chót vót, leo chèo

B.trôi chảy, chao đảo

C.chênh lệch, chẳng chịt

D.chứa chan, trung tâm

Câu 30: Trong bài thơ "Mùa thu của em" của tác giả Quang Huy, loài hoa nào được ví "Như nghìn con mắt/ Mở nhìn trời êm"?

A.hoa cúc

B. hoa sen

C.hoa cau

D.hoa xoan